MẪU THIẾT KẾ HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG

Danh sách tính năng

Nhóm 2 | Mẫu thiết kế hướng đối tượng

*Xây dựng Aatabase Access management (DAM) framework*

Mục lục

[1. Danh sách nhóm 2](#_Toc487061415)

[2. Bảng liệt kê chức năng 2](#_Toc487061416)

# Danh sách nhóm

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| MSSV | Họ tên | Ghi chí |
| 1312046 | Nguyễn Hoài Anh |  |
| 1312046 | Nguyễn Ngọc Minh Châu |  |
| 1312069 | Thành Công Danh |  |
| 1312139 | Thành Ngọc Đông | Bỏ đồ án |

# Bảng liệt kê chức năng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên chức năng | Mức độ hoàn thành | Thực hiện |
| 1 | Cho phép mapping bảng dữ liệu thành object tương ứng của người dùng | 70% | Hoài Anh |
| 2 | Cho phép các lớp thao tác INSERT | 80% | Hoài Anh |
| 3 | Cho phép các lớp thao tác DELETE | 80% | Hoài Anh |
| 4 | Cho phéo các lớp thao tác UPDATE | 80% | Hoài Anh |
| 5 | Cho phép các lớp thao tác SELECT | 70% | Minh Châu |
| 6 | Maping kết quả SELECT thành object | 70% | Minh Châu |
| 7 | Kiểm tra các thuộc tính trong lớp người dùng định nghĩa phù hợp với bảng dữ liệu. | 80% | Hoài Anh |